TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: 162/2020/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 29 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 298/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Tào Quốc B,** sinh năm 1975. Địa chỉ: 114/12T T, phường H, quận N, thành phố C.

Bà **Huỳnh Thị Nguyệt L**, sinh năm 1979. Địa chỉ: 114/12T T, phường H, quận N, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Tào Quốc B và bà Huỳnh Thị Nguyệt L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông B và bà L có 02 con chung tên Tào Huỳnh S (nữ), sinh ngày 10-10-2004 và Tào Huỳnh K (nam) sinh ngày 20-7-2013. Ông B và bà L thống nhất giao cháu S, cháu K cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 4.000.000đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu S, cháu K tròn 18 tuổi. Dành quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung cho ông B không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu S, cháu K, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Ông B và bà L thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông B và bà L xác định không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông B, bà L mỗi người phải nộp 150.000đồng.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Tào Quốc B và bà Huỳnh Thị Nguyệt L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông B và bà L có 02 con chung tên Tào Huỳnh S (nữ), sinh ngày 10-10-2004 và Tào Huỳnh K (nam) sinh ngày 20-7-2013. Ông B và bà L thống nhất giao cháu S, cháu K cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 4.000.000đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu S, cháu K tròn 18 tuổi. Dành quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung cho ông B không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu S, cháu K, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông B, bà L mỗi người phải nộp 150.000đồng. Bà L tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay ông B, bà L phải nộp 300.000đồng. Bà L được cấn trừ vào 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 002612 ngày 01-6-2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ, bà L không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.NK;
- UBND P. T;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Tuyết Phương